

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1687/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Chiến lược phát triển
Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Ban Chỉ đạo Trung ương) gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng ban;
2. Bà Nguyễn Thị Hương, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban;
3. Ông Nguyễn Trung Tiến, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;
4. Ông Lê Trung Hiếu, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;
5. Ông Nguyễn Ngọc Tú, Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;
6. Bà Đỗ Thị Ngọc, Vụ trưởng Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;
7. Ông Dương Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp

và Thủy sản, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

8. Ông Nguyễn Việt Phong, Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

9. Bà Nguyễn Thu Oanh, Vụ trưởng Vụ Thống kê Giá, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

10. Ông Phạm Hoài Nam, Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

11. Bà Phạm Thị Quỳnh Lợi, Vụ trưởng Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

12. Bà Vũ Thị Thu Thủy, Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

13. Ông Lê Mạnh Hồng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

14. Ông Nguyễn Văn Tuyên, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

15. Bà Hoàng Thị Thanh Hà, Vụ trưởng Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

16. Ông Nguyễn Bình, Chánh Văn phòng, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

17. Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

18. Bà Phí Thị Hương Nga, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

19. Ông Nguyễn Đình Khuyến, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

20. Bà Bùi Thị Nhung, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Kế hoạch tài chính, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

21. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Tổng biên tập Tạp chí Con số và Sự kiện, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

22. Bà Nguyễn Thị Huệ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

23. Ông Trần Thanh Hùng, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thống kê II, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

24. Bà Cao Thị Minh Nghĩa, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;

25. Bà Nguyễn Thúy Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Công Thương, Ủy viên;

26. Ông Nguyễn Hoàng Đan, Phó Giám đốc Trung tâm Tin học Thống kê, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên;

27. Ông Nguyễn Minh Ngọc, Phó Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê Tài chính, Bộ Tài chính, Ủy viên;

28. Ông Trần Tuấn Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Dự báo, Thống kê, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy viên;

29. Ông Nguyễn Mạnh Quân, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nội vụ, Ủy viên;

30. Ông Phạm Văn Lâm, Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp, Ủy viên;

31. Bà Trần Thị Quế Anh, Phó Cục trưởng Cục 2 (Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy viên;

32. Bà Nguyễn Thị Tám, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy viên.

33. Ông Bùi Tôn Hiến, Viện trưởng Viện Khoa học Lao động và Xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên;

34. Ông Nguyễn Sơn Hải, Cục trưởng Cục Công nghệ Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên;

35. Bà Phan Lê Thu Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế, Ủy viên;

36. Ông Lê Nam Trung, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy viên;

37. Ông Đào Mạnh Thắng, Phó Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy viên;

38. Ông Lê Văn Hữu, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy viên;

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Chỉ đạo, điều phối tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược phát triển Thống kê).

2. Hướng dẫn Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các hoạt động đã được phân công tại Kế hoạch số 1271/BKHĐT-TCTK ngày 05/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

3. Kiểm tra theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện, hàng năm báo cáo

Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê; năm 2025 tổ chức sơ kết và năm 2030 tổ chức tổng kết việc thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

4. Tổ chức họp định kỳ hàng năm (trung tuần tháng 12) để đánh giá tiến độ thực hiện các chương trình hành động, đề án, dự án liên quan tới thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê. Đề xuất với Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung điều chỉnh khi cần thiết.

Điều 3. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương

Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng con dấu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Trưởng ban phân công, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. **Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương do ngân sách Nhà nước cấp trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của Tổng cục Thống kê.** Ban Chỉ đạo Trung ương có Tổ Thư ký giúp việc do Trưởng ban quyết định thành lập và giao nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Như Điều 5;
- Tổng cục Thống kê (6b);
- Lưu: VT, Vụ TCCB. **T65**

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng